

DANH MỤC VẬT TƯ

Stt	Tên xuất hoá đơn	Đơn vị	Số lượng	Đơn giá (vnđ)	Thành tiền (vnđ)	Ghi chú
1	Thép hình H150 *150*7*10mm; 6M/cây	Kg	567			
2	Thép hình V100*100*10mm; 6M/cây	Kg	348			
3	Thép hình V63*63*6mm; 6M/cây	Kg	217			
4	Dung môi tổng hợp (Xăng công nghiệp)	Lít	200			
5	Dung dịch Aeton tẩy rửa	Lít	310			
6	Băng keo điện màu	Cuộn	50			
7	Dây rút nhựa 8x300mm (100 cái/bịch)	Bịch	10			
8	Đầu cos đồng 35-10	Cái	100			
9	Bạt chống cháy khổ 1m	M	200			
10	Keo dán AB tuýp 50	Tuýp	50			
11	Silicone Apollo A500	Tuýp	10			
12	Dầu chống rỉ RP7 350g	Chai	200			
13	Chổi carbon	Bộ	50			
14	Ruột gà nano trắng □20 (50m/cuộn)	Cuộn	18			
15	Ruột gà nano trắng □32 (25m/cuộn)	Cuộn	10			
16	Bút lông kim Thiên Long	Cái	200			
17	Ống đúc phi 114*6,02mm (ly); 6M/cây	kg	96.5			
18	Thép hình V75*75*6mm; 6M/cây	kg	225			
19	Thép hình U125*65*6*8mm; 6M/cây	KG	562.8			
20	Keo con chó X-66 600ml	Lon	15			
21	Cao su non Tombo	Cuộn	600			
22	Cao su tấm 5mm khổ 1m x3m (Nhật)	Tấm	1			
23	Cao su tấm 5lyx1mx10m	Tấm	3			
24	Cao su tấm 3mm khổ 1m x 3m (Nhật)	Tấm	1			
25	Cao su dày 5mm khổ 1m	M2	20			
26	Dao rọc giấy	Cái	5			
27	Lưỡi dao rọc giấy	Hộp	3			

28	Kéo cắt cao su 10"	Cái	2			
29	Đèn pin cầm tay (403)	Cái	3			
30	Khớp nối 1 đầu 3/8" ren trong 1 đầu 1/2" ren ngoài (thép đen)	Cái	5			
31	Khớp nối 2 đầu 1/2" ren ngoài côn trong (thép đen)	Cái	10			
32	Vữa rót Sikagrout 214-11	Kg	1500			
33	Vữa rót BestGrout E100	Kg	1575			
34	Mỏ lết răng W600C 24" Wynn's	Cái	4			
35	Mỏ lết răng W900C 36" Wynn's	Cái	2			
36	Mỏ lết răng W1200C 48" Wynn's	Cái	2			
37	Cào dây xích 20" licota xích dài 620mm từ Ø65 đến Ø180	Cái	3			
38	Khớp nối hơi ĐC TQ 20SH + 20PH	Bộ	40			
39	Phích cắm công nghiệp 1 pha 16A 3C MDCE	Cái	100			
40	Dây cảnh báo (100m/cuộn)	Cuộn	20			
41	Thuốc lá	Bộ	5			
42	Thuốc đo khe hở	Cái	5			
43	Phốt làm kín 1/2 inch Gap-ring	Cái	210			
44	Phốt làm kín 3/4 inch Gap-ring	Cái	630			
45	Phốt làm kín 1 inch Gap-ring	Cái	1790			
46	Phốt làm kín 1,5inch Gap-ring	Cái	50			
47	Lưỡi cắt gỗ lắp máy D150 cầm tay	Cái	2			
48	Thuốc thủy Livo 300mm	Cái	10			
49	Thuốc kéo 5m	Cái	15			
50	Đèn lazer	Cái	3			
51	Đèn pin WFL - 403	Cái	3			
52	Mũi khoan Unifast TCT 12*35 kèm định tâm 6	Cái	6			
53	Mũi khoan Unifast TCT 18*35 kèm định tâm 8	Cái	1			

54	Mũi khoan Unifast TCT 22*35 kèm định tâm 8	Cái	1			
55	Mũi khoan Unifast TCT 26*35 kèm định tâm 8	Cái	2			
56	Khớp nối bằng nhựa dây khí phi 8	Cái	50			
57	Dây khí hàn tig phi 8	M	400			
58	Bạt 2 da (xanh cam) khổ 4m	Mét	100			
59	Ổng lưới dẻo phi 25 (45m/cuộn)	Cuộn	1			
60	Mũi khoan bê tông phi 30 Makita	Cái	1			
61	Đĩa nhám chà D100	Cái	200			
62	Đĩa nhám chà D125	Cái	300			
63	Thép không gỉ 304	Kg	2			
64	Thanh ty ren phi 8 (dài 1m)	Cây	20			
65	Cao su non	Hộp	9			
Tổng cộng trước Thuế GTGT						